

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ L
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Số: 14/2019/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà L, ngày 05 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 201/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 34, đường Quang T, Phường B, thành phố Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Hoàng Ngọc L**, sinh năm 1956, địa chỉ: Số 17, đường Bà Triệu, Phường 3, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền. (*Văn bản ủy quyền ngày 08/3/2018*)

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 133 (số cũ 49/35), đường Nguyễn Hữu C, Phường K, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư **Lê Kim X** – Văn phòng luật sư Nhân Tín – thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: Số 36, đường Hoàng Văn T, Phường D, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 122/44A, đường Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1987

3/ Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1994

4/ Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Số 133 (số cũ 49/35), đường Nguyễn Hữu C, Phường K, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng.

5/ Cụ **Đặng Thị H**, sinh năm 1937

Địa chỉ: Xóm Hồ Than T, Phường K, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên đương sự thống nhất di sản thừa kế gồm: 01 (một) lô đất thuộc thửa số 180 tờ bản đồ số 8, diện tích là 304m² và tài sản gắn liền với đất *(theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 4201120425 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà L cấp ngày 18/10/2004 cho bà Đặng Thị Dung)* và 01 (một) lô đất diện tích 750m² thuộc thửa số 120, 121, 122 tờ bản đồ số 48C3 *(theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 097156 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà L cấp ngày 25/11/1997 cho bà Đặng Thị Dung)* có giá trị là 8.000.000.000đ *(tám tỷ đồng)*.

Các bên thỏa thuận phân chia di sản thừa kế nêu trên như sau: Bà Nguyễn Thị H được nhận 40% trên tổng giá trị di sản thừa kế tương đương với số tiền là 3.200.000.000đ *(ba tỷ hai trăm triệu đồng)*; bà Nguyễn Thị Thanh H được nhận 60% trên tổng giá trị di sản tương đương với số tiền là 4.800.000.000đ *(bốn tỷ tám trăm triệu đồng)*.

Giao cho bà Nguyễn Thị Thanh H thửa đất số 180 tờ bản đồ số 8, diện tích là 304m² và tài sản gắn liền với đất *(theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 4201120425 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà L cấp ngày 18/10/2004 cho bà Đặng Thị Dung)* và lô đất diện tích 750m² thuộc thửa số 120, 121, 122 tờ bản đồ số 48C3 *(theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 097156 do Ủy ban nhân dân thành phố Đà L cấp ngày 25/11/1997 cho bà Đặng Thị Dung)*. Bà Nguyễn Thị Thanh H có trách nhiệm thanh toán lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 3.200.000.000đ *(ba tỷ hai trăm triệu đồng)*.

Giao cho bà Nguyễn Thị Thanh H liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để tiến hành thủ tục đăng ký biến động theo quy định.

Về chi phí tố tụng: Tổng số tiền chi phí tố tụng là 52.400.000đ *(Năm mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 26.200.000đ *(Hai mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng)*. Bà H đã nộp 29.800.000đ, bà Hoa đã nộp 22.600.000đ, nên bà Nguyễn Thị Thanh H có trách

nhiệm thanh toán lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 3.600.000đ (*Ba triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị Thanh H đều là thân nhân liệt sĩ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ nên được miễn án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 18.617.000đ (*Mười tám triệu sáu trăm mười bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0008639 ngày 06/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đà L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Đà L;
- Chi cục THADS Tp. Đà L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền